

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ phù hợp, hiệu quả để tiêu giảm sóng nhằm nâng cao độ an toàn cho đê biển Nam Định.

Mã số: **ĐTĐLCN.40/18.**

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình):

+ Độc lập (tên lĩnh vực KH-CN): **Kỹ thuật và công nghệ.**

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Đánh giá được thực trạng và hiệu quả tiêu giảm sóng của các công trình bảo vệ đê biển tỉnh Nam Định.
- Đề xuất giải pháp công nghệ phù hợp, hiệu quả để tiêu giảm sóng nhằm nâng cao độ an toàn cho đê biển tỉnh Nam Định.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: **Doãn Tiến Hà**

Ngày, tháng, năm sinh: 24/02/1978

Giới tính: Nam

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ

Chức danh khoa học: Nghiên cứu viên chính

Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm nghiên cứu Động lực Cửa sông Ven biển & Hải đảo, Phòng Thí nghiệm Trọng điểm Quốc gia về động lực học sông biển

Điện thoại: 0243 5633961

Mobile: 0912712736.

Fax: 0243 5642391

E-mail: hadoantien@gmail.com.

Tên tổ chức đang công tác: Phòng Thí nghiệm trọng điểm Quốc gia về động lực học sông biển.

Địa chỉ tổ chức: Số 1 Ngõ 165 Chùa Bộc - Đống Đa - Hà Nội.



4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: **Phòng Thí nghiệm trọng điểm Quốc gia về động lực học sông biển**

Điện thoại: 84-24-35642333 Fax: 84-24-35642391

Website: <http://www.ihrce.org.vn/web/>

Địa chỉ: Số 1- Ngõ 165 - Chùa Bộc - Đống Đa - Hà Nội

Họ và tên thủ trưởng tổ chức: PGS.TS. Nguyễn Ngọc Quỳnh

Số tài khoản: 3713.1.1088998

Ngân hàng: tại Kho bạc Nhà nước Đống Đa, Hà Nội

Tên cơ quan chủ quản đề tài: Bộ Khoa học và Công nghệ

5. Tổng kinh phí thực hiện: **6.777 triệu đồng**

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: **6.100 triệu đồng.**

Kinh phí từ nguồn khác: **677 triệu đồng.**

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng: **36 tháng, từ tháng 10/2018 đến tháng 9/2021.**

Thực tế thực hiện: *từ tháng 10/2018 đến tháng 3/2022.*

Được gia hạn: *Lần 1 từ tháng 10/2021 đến tháng 3/2022.*

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có): Quyết định số: 2356/QĐ-BKHCN ngày 23/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc gia hạn thời gian thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia “Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ phù hợp, hiệu quả để tiêu giảm sóng nhằm nâng cao độ an toàn cho đê biển Nam Định”, mã số DTĐLCN.40/18.

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Doãn Tiến Hà, TS	Nghiên cứu viên chính, Tiến sĩ	Phòng Thí nghiệm trọng điểm Quốc gia về động lực học sông biển
2	Mạc Văn Dân, ThS	Nghiên cứu viên, Thạc sĩ	Phòng Thí nghiệm trọng điểm Quốc gia về động lực học sông biển
3	Trương Văn Bốn, PGS. TS	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Phòng Thí nghiệm trọng điểm Quốc gia về động lực học sông biển
4	Nguyễn Đức Tuấn, TS	Tiến sĩ	Phòng Thí nghiệm

LEP VA
P
THÍ
NG B
Đ
Đ
SÔN
A HỌC

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
			trọng điểm Quốc gia về động lực học sông biển
5	Nguyễn Khắc Nghĩa, PGS.TS	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Phòng Thí nghiệm trọng điểm Quốc gia về động lực học sông biển
6	Nguyễn Tiến Dương, ThS	Nghiên cứu viên, Thạc sĩ	Phòng Thí nghiệm trọng điểm Quốc gia về động lực học sông biển
7	Thiều Quang Tuấn, GS.TS	Giáo sư, Tiến sĩ	Trường Đại học Thủy lợi
8	Nguyễn Minh Huân, PGS.TS	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Trung tâm Động lực học Thủy khí Môi trường - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Hà Nội
9	Trần Văn Sung, TS	Tiến sĩ	Viện Khoa học và Công nghệ Công trình thủy - Trường Đại học Xây dựng
10	Lê Đức Ngân, TS	Tiến sĩ	Liên Hiệp các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh Nam Định

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
I	Sản phẩm dạng I: Không có									
II	Sản phẩm dạng II									
1	Báo cáo đánh giá thực trạng và hiệu quả tiêu giảm sóng của công trình		x			x			x	

	bảo vệ đê biển tỉnh Nam Định								
2	Bộ số liệu cơ bản về địa hình (từ 1:500 đến 1:25.000), địa mạo, địa chất, khí tượng, thủy hải văn,...		x			x			x
3	Đề xuất giải pháp công nghệ phù hợp, hiệu quả để tiêu giảm sóng nâng cao an toàn cho đê biển tỉnh Nam Định		x			x			x
4	Báo cáo kết quả nghiên cứu bố trí không gian công trình, hiệu quả giảm sóng, độ ổn định của giải pháp công nghệ tiêu giảm sóng phù hợp bằng mô hình toán và mô hình vật lý		x			x			x
5	Bộ hồ sơ thiết kế cơ sở cho 01 công trình cụ thể tại tỉnh Nam Định (Thuyết minh kỹ thuật, Bản vẽ thiết kế, Dự toán)		x			x			x
6	Báo cáo kết quả chuyển giao khoa học công nghệ cho đơn vị đặt hàng		x			x			x
7	Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả		x			x			x

12/10/2016 12:10

	thực hiện đề tài								
III	Sản phẩm dạng III								
	06 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí trong nước (yêu cầu là 03 bài báo)		x			x			x
IV	Kết quả đào tạo								
	Tham gia đào tạo 03 Thạc sĩ và 01 Tiến sĩ (yêu cầu là 02 Thạc sĩ và 01 Tiến sĩ)		x			x			x
V	Sản phẩm đăng ký bảo hộ quyền sở hữu								
	Đăng ký 01 giải pháp hữu ích		x			x			x

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có): Không có

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có): Không có

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Kết quả nghiên cứu của đề tài đã có những đóng góp mới về lý luận khoa học cả về phương pháp luận và nghiên cứu ứng dụng thực tế về giải pháp KH-CN giảm sóng, bảo vệ bờ/đê, bãi nhằm nâng cao an toàn cho đê biển Nam Định.

- Nội dung đề tài liên quan đến nhiều lĩnh vực khoa học khác nhau như các khoa học về trái đất, vật lý thủy văn, toán học, công trình ven bờ-cửa sông, môi trường và xã hội học được vận dụng vào mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội bền vững cho khu vực.

- Đào tạo được đội ngũ cán bộ đi sâu và nắm vững chuyên môn về thủy thạch động lực cửa sông-ven biển, là cơ sở để nắm bắt những kiến thức hiện đại trong nước và trên thế giới.

- Học tập, nắm vững kỹ thuật vận hành mô hình vật lý, ứng dụng những công nghệ mới vào nghiên cứu khoa học trong điều kiện hiện có của nước ta cũng như những tiên bộ của thế giới.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Kết quả nghiên cứu của đề tài tạo ra sản phẩm khoa học sát với thực tiễn, có tính ứng dụng cao, rút ngắn thời gian và giảm chi phí cho các bước nghiên cứu trước khi đầu tư xây dựng, tránh được các đầu tư lãng phí và ít hiệu quả sau này. Chi phí tạo ra sản phẩm chỉ tương đương 1/3 – 1/4 kinh phí so với nước ngoài thực hiện, nhưng tác động tới kinh tế không những đưa ra được phương án tổng thể để hướng tới phát triển bền vững kinh tế đối với khu vực, mà còn tạo ra định hướng mới cho các khu vực ven bờ khác của nước ta.

3.2. Hiệu quả xã hội

Việc đưa ra những luận cứ khoa học và giải pháp KH-CN tiêu giảm sóng có ý nghĩa quan trọng cho việc bảo vệ, nâng an toàn đối với đê biển (và các công trình ven bờ) nhằm ổn định dân cư, phát triển KTXH, khai thác tiềm năng thiên nhiên, cải tạo môi trường và tôn tạo cảnh quan khu vực vùng cửa sông-ven biển tỉnh Nam Định, đặc biệt phục vụ cho các ngành: Nông nghiệp và PTNT, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường,...

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu "X" vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng


2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do: Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, do vậy UBND thành phố Hà Nội đã thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 23/07/2021. Do vậy, ảnh hưởng tới tiến độ thực hiện của Đề tài, các biện pháp nội dung tổ chức hội nghị, hội thảo

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)


TS. Đàm Bình Hà

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



GÁM ĐỐC


Lê Văn Nghị